

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/KDTM-ST

Ngày: 28-9-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phương, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2020, Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 57/TB-TA ngày 28 tháng 7 năm 2020, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 35/TB-TA ngày 24/8/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** - Trụ sở: Đường K, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh – Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc G – Địa chỉ: Đường M, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 06/2020/UQ-TT QL&THN ngày 21/01/2020). (có mặt)

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H** – Sinh năm 1971 - Địa chỉ: Đường Y, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần V trình bày:

Vào ngày 19/3/2019, bà Nguyễn Thị Thu H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần V Hợp đồng tín dụng số 0291900037900. Theo thỏa thuận tại hợp đồng,

Ngân hàng cho bà H vay số tiền là 200.000.000 đồng; thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; mục đích vay: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; lãi suất cho vay: Theo quy định tại Giấy nhận nợ. Hình thức vay tín chấp không có tài sản bảo đảm.

Trong ngày 19/3/2019, bà H đã thực hiện việc rút số tiền 200.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 0291900037900001 ngày 19/3/2019. Theo quy định tại giấy nhận nợ: Lãi suất cho vay cố định trong 12 tháng đầu là 26%/năm, lãi suất từ tháng 13 kể từ ngày giải ngân đầu tiên với mức lãi suất bằng Lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ, kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ của VCCB tại thời điểm điều chỉnh + biên độ tối thiểu 14%/năm. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vay định kỳ hàng tháng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 26/4/2019 đến ngày 02/01/2020, bà Nguyễn Thị Thu H chỉ trả được nợ gốc là 33.460.226 đồng, tiền lãi trong hạn là 33.361.669 đồng và tiền lãi quá hạn là 8.802 đồng. Sau đó bà H không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở để bà Nguyễn Thị Thu H thực hiện nghĩa vụ trả nợ trả nợ nhưng bà H vẫn không thực hiện. Bà H cũng không còn cư trú tại địa chỉ khai trong Hợp đồng tín dụng, chuyển đi nơi khác mà không thông báo địa chỉ mới cho Ngân hàng. Ngân hàng đã yêu cầu Tòa án tiến hành thông báo cho bà H trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 202.592.994 đồng, trong đó nợ gốc là 166.539.774 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 28/11/2019 đến hết ngày 28/9/2020 là 36.053.220 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 31.125.000 đồng và lãi quá hạn là 4.928.220 đồng), đồng thời yêu cầu bà H trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/9/2020 đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất quá hạn trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Nguyễn Thị Thu H tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải Châu căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với bà Nguyễn Thị Thu H, buộc bà Nguyễn Thị Thu H trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi như yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H có nơi cư trú tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án do Tòa án nhân dân quận Hải Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thu H là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] *Xét Hợp đồng tín dụng số 0291900037900 ngày 19/3/2019:* Đây là hợp đồng vay tài sản và hợp đồng này thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và quy định của Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên, buộc các bên tham gia giao dịch phải tuân thủ thực hiện.

[2.2] *Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0291900037900 ngày 19/3/2019 :* Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0291900037900 ngày 19/3/2019 và Giấy nhận nợ số 0291900037900001 ngày 19/3/2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã cho bà Nguyễn Thị Thu H vay số tiền là 200.000.000 đồng; thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; mục đích vay: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay cố định trong 12 tháng đầu là 26%/năm, lãi suất từ tháng 13 kể từ ngày giải ngân đầu tiên với mức lãi suất bằng Lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ, kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ của VCCB tại thời điểm điều chỉnh + biên độ tối thiểu 14%/năm; phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vay định kỳ hàng tháng.

Bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ số tiền trên. Tuy nhiên, từ ngày 26/4/2019 đến ngày 02/01/2020, bà Nguyễn Thị Thu H chỉ trả được nợ gốc là 33.460.226 đồng, tiền lãi trong hạn là 33.361.669 đồng và tiền lãi quá hạn là 8.802 đồng. Sau đó bà H không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận. Như vậy, bà Nguyễn Thị Thu H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu nợ trước hạn là

phù hợp với thỏa thuận tại khoản 3 của Điều khoản cho vay đính kèm hợp đồng tín dụng. Do đó, Tòa án căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Thu H phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là 202.592.994 đồng, trong đó nợ gốc là 166.539.774 đồng và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 28/9/2020 là 36.053.220 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 31.125.000 đồng và lãi quá hạn là 4.928.220 đồng).

Bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0291900037900 ngày 19/3/2019 kể từ ngày 29/9/2020 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

[3] Về án phí:

- Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.129.650 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 117, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với bà Nguyễn Thị Thu H.

Xử:

1. Buộc Bà Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 28/9/2020 là 202.592.994 đồng (*bằng chữ: Hai trăm lẻ hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi bốn đồng*), trong đó nợ gốc là 166.539.774 đồng và tiền lãi là 36.053.220 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0291900037900 ngày 19/3/2019 kể từ ngày 29/9/2020 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.129.650 đồng bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.323.004 đồng theo biên lai thu số 0008912 ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Thảo